

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 128 /2026/TT-BQP

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2026

CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 07/9/2026

THÔNG TƯ

**Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung
về quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trong Bộ Quốc phòng**

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trong Bộ Quốc phòng.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định chi tiết nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng theo khoản 5 Điều 41 Luật số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15 và khoản 5 Điều 10 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.

2. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung về quản lý quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trong Bộ Quốc phòng.

3. Thông tư này không điều chỉnh đối với:

a) Quy hoạch công trình chiến đấu thực hiện theo Quy chế xây dựng công trình chiến đấu ban hành kèm theo Thông tư số 40/2026/TT-BQP ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

b) Quy hoạch công trình trường bắn, thao trường huấn luyện thực hiện theo Quy chế quản lý đầu tư và điều hành, sử dụng hệ thống trường bắn, thao trường huấn luyện ban hành kèm theo Thông tư số 28/2021/TT-BQP ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 35/2026/TT-BQP ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

c) Quy hoạch công trình kho súng pháo khí tài và kho đạn lục quân thực hiện theo Quy định về kho súng pháo khí tài Lục quân của Quân đội nhân dân Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2011/TT-BQP ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Thông tư số 12/2013/TT-BQP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về kho đạn được lục quân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập, chấp thuận và quản lý quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trong Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại* (sau đây viết gọn là quy hoạch doanh trại) là quy hoạch chi tiết doanh trại được lập theo quy trình rút gọn quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP.

2. *Tham mưu về quy hoạch doanh trại* là cơ quan doanh trại của đơn vị cấp trung đoàn hoặc tương đương trở lên, được giao nhiệm vụ thực hiện chức năng cơ quan chuyên môn về quy hoạch theo pháp luật quy hoạch đô thị và nông thôn; được phép thuê cơ quan, đơn vị có năng lực chuyên môn phù hợp với yêu cầu nội dung công việc để thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ QUYẾT ĐỊNH VÀ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH DOANH TRẠI

Điều 4. Thẩm quyền quyết định quy hoạch doanh trại

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định quy hoạch doanh trại Trụ sở, Sở chỉ huy đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Người đứng đầu đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng quyết định quy hoạch doanh trại thuộc thẩm quyền quản lý (trừ quy hoạch doanh trại quy định tại khoản 1 Điều này) và quy hoạch doanh trại được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ủy quyền quyết định.

Điều 5. Hồ sơ quy hoạch doanh trại

1. Thuyết minh:

a) Vị trí, phạm vi, quy mô diện tích lập quy hoạch doanh trại; điều kiện tự nhiên, hiện trạng, mối quan hệ của khu đất với tổng thể kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật và môi trường của khu vực;

b) Các yêu cầu, định hướng quy hoạch doanh trại đối với khu đất lập quy hoạch;

c) Phương án tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan; quy mô diện tích, chỉ tiêu sử dụng đất; phương án quy hoạch công trình hạ tầng kỹ thuật;

d) Xác định vị trí xây dựng công trình ngầm (nếu có).

2. Bản vẽ:

a) Bản vẽ sơ đồ vị trí, phạm vi ranh giới khu đất;

b) Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại: Xác định vị trí, quy mô công trình, đường giao thông, cảnh quan, sân vườn trong khu đất quy hoạch (gồm cả công trình ngầm nếu có); thể hiện các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình, tỷ lệ 1/500;

c) Bản vẽ công trình hạ tầng kỹ thuật: Giao thông; cấp điện, chiếu sáng; cấp, thoát nước; thông tin; phòng cháy chữa cháy; quản lý chất thải. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình, tỷ lệ 1/500.

3. Các văn bản, tài liệu kèm theo:

a) Quyết định vị trí đóng quân hoặc quyết định quy hoạch vị trí đóng quân; quyết định giao đất hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

b) Văn bản cung cấp thông tin của cơ quan chuyên môn về quy hoạch đô thị và nông thôn địa phương về quy hoạch chung hoặc quy hoạch khu chức năng và quy hoạch hạ tầng kỹ thuật liên quan đến khu đất quy hoạch;

c) Văn bản thực hiện nội dung quy định trong quy chế lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với quy hoạch doanh trại.

Điều 6. Trình tự quyết định quy hoạch doanh trại

1. Đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng (đối với quy hoạch doanh trại thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng) hoặc cơ quan đơn vị được giao lập quy hoạch (đối với quy hoạch doanh trại thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng) gửi Văn bản đề nghị theo Mẫu 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này đến cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch quy định tại Điều 4 Thông tư này, đồng thời gửi cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại trực thuộc cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch kèm theo hồ sơ quy hoạch doanh trại quy định tại Điều 5 Thông tư này để tổ chức đánh giá hồ sơ.

Hình thức gửi văn bản đề nghị và hồ sơ quy hoạch doanh trại bằng trực tuyến qua đường truyền mạng số liệu quân sự (Tsql) của Bộ Quốc phòng hoặc trực tiếp.

2. Cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại trực thuộc cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch:

a) Kiểm tra thành phần, nội dung hồ sơ quy hoạch; gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan. Thời gian kiểm tra hồ sơ không quá 02 ngày; thời gian lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan không quá 05 ngày;

b) Tổng hợp ý kiến, gửi đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan đơn vị được giao lập quy hoạch hoàn thiện hồ sơ quy hoạch doanh trại (nếu cần);

c) Báo cáo đánh giá hồ sơ quy hoạch doanh trại theo Mẫu 02 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Văn bản quyết định theo Mẫu 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này. Thời gian tổng hợp báo cáo, đánh giá hồ sơ quy hoạch doanh trại không quá 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 7. Điều chỉnh quy hoạch doanh trại

1. Quy hoạch doanh trại được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

a) Theo quy định Điều 45 Luật số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

b) Khi có sự thay đổi về tổ chức, biên chế.

2. Các loại điều chỉnh quy hoạch doanh trại:

a) Điều chỉnh tổng thể quy hoạch doanh trại như điều chỉnh tổng thể quy hoạch đô thị và nông thôn quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

b) Điều chỉnh cục bộ quy hoạch doanh trại như điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15. Việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch doanh trại chỉ được thực hiện do yếu tố khách quan tác động (gồm: Biến đổi khí hậu, thiên tai và sự cố môi trường bất khả kháng; thay đổi yêu cầu về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của đơn vị; ảnh hưởng của việc điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đô thị, yêu cầu kết nối hạ tầng kỹ thuật chung của địa phương và các yếu tố khách quan khác có liên quan).

3. Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch doanh trại:

a) Hồ sơ điều chỉnh tổng thể quy hoạch doanh trại theo quy định tại Điều 5 Thông tư này;

b) Hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch doanh trại, gồm: Báo cáo của đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan đơn vị được giao lập quy hoạch (Trong đó nêu rõ: Lý do, sự cần thiết điều chỉnh; đánh giá hiện trạng khu vực điều chỉnh; nội dung điều chỉnh; phân tích, làm rõ tính liên tục, đồng bộ của toàn bộ quy hoạch; phân kỳ thực hiện quy hoạch); các bản vẽ điều chỉnh cục bộ quy hoạch doanh trại theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Thông tư này; các văn bản pháp lý có liên quan.

4. Trình tự điều chỉnh quy hoạch doanh trại thực hiện như quy định tại Điều 6 Thông tư này.

5. Thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch doanh trại:

a) Cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch doanh trại theo quy định tại Điều 4 Thông tư này quyết định điều chỉnh tổng thể quy hoạch doanh trại;

b) Người đứng đầu đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng quyết định điều chỉnh cục bộ quy hoạch doanh trại (bao gồm quy hoạch doanh trại thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

Chương III **QUẢN LÝ QUY HOẠCH DOANH TRẠI**

Điều 8. Thời hạn quy hoạch và rà soát quy hoạch doanh trại

1. Thời hạn quy hoạch doanh trại:

a) Quy hoạch doanh trại đơn vị cấp chiến thuật tối thiểu 20 năm;

b) Quy hoạch doanh trại đơn vị cấp chiến dịch tối thiểu 25 năm;

c) Quy hoạch doanh trại đơn vị cấp chiến lược tối thiểu 30 năm.

2. Quy hoạch doanh trại được rà soát, đánh giá trong quá trình thực hiện theo định kỳ 05 năm hoặc khi xuất hiện yếu tố cần thiết phải điều chỉnh quy hoạch theo quy định khoản 1 Điều 7 Thông tư này.

3. Đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng có trách nhiệm:

a) Rà soát, tổng hợp kết quả, đề xuất lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch doanh trại (tổng thể hoặc cục bộ) và nguồn vốn thực hiện (nếu cần) gửi về Cục Doanh trại/TCHC-KT trước ngày 30 tháng 3 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định;

b) Nội dung báo cáo gồm kết quả rà soát định kỳ theo quy định khoản 1 Điều 44 và báo cáo nhu cầu điều chỉnh theo quy định khoản 2 Điều 44 Luật số 47/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15 đối với từng quy hoạch, kèm theo Phụ lục tổng hợp kết quả rà soát theo Mẫu 04 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Chi phí lập quy hoạch doanh trại

1. Chi phí lập quy hoạch doanh trại và rà soát, điều chỉnh quy hoạch doanh trại thực hiện theo Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.

2. Nguồn vốn thực hiện từ ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho quốc phòng hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 10. Cung cấp thông tin và lưu trữ hồ sơ quy hoạch doanh trại

1. Cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại có trách nhiệm cung cấp thông tin về quy hoạch doanh trại khi được cấp có thẩm quyền cho phép; chịu

trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu, số liệu do mình cung cấp và đảm bảo quy định pháp luật bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Lưu trữ, lưu giữ hồ sơ, tài liệu về hồ sơ quy hoạch doanh trại:

a) Hồ sơ, tài liệu quy hoạch doanh trại đã được quyết định phải được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ;

b) Hồ sơ, tài liệu lưu trữ bao gồm: Hồ sơ lập quy hoạch doanh trại, Báo cáo kết quả đánh giá quy hoạch doanh trại, Văn bản quyết định và bản vẽ quy hoạch doanh trại được quyết định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật

1. Thực hiện và hướng dẫn cơ quan, đơn vị toàn quân thực hiện Thông tư.
2. Hằng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện công tác quy hoạch doanh trại của đơn vị.
3. Đề xuất với cấp có thẩm quyền có hình thức xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.
4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất xử lý các kiến nghị trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư.
5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trong toàn quân.

Điều 12. Cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tham gia ý kiến về quy hoạch doanh trại theo đề nghị của cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại và phối hợp xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Điều 13. Đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng

1. Tổ chức thực hiện việc quyết định và quản lý quy hoạch doanh trại theo quy định tại Thông tư này.
2. Chỉ đạo cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại thuộc quyền gửi văn bản quyết định quy hoạch doanh trại kèm theo bản vẽ quy hoạch doanh trại đã được quyết định về cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại Bộ Quốc phòng để theo dõi, quản lý.
3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chỉ đạo cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại thuộc quyền tham gia thẩm định quy hoạch chi tiết dự án thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị ngoài quân đội thuộc địa bàn quản lý.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp

Sau ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, quy hoạch doanh trại hoặc điều chỉnh quy hoạch doanh trại chưa được phê duyệt thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~19~~ tháng ~~10~~ năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn trong Thông tư này có sự thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung áp dụng văn bản đã được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung của cấp có thẩm quyền.

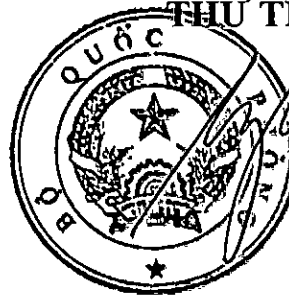
Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật (qua Cục Doanh trại/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật) để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng BQP (để b/c);
- Đ/c TTMT; CNTCCT;
- Các đ/c Thủ trưởng BQP;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL/Bộ Tư pháp;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử/BQP (để đăng tải);
- Cục Doanh trại/TCHC-KT;
- Lưu: VT, THBD. HĐ90.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Quang Ngọc

Phụ lục
MẪU CÁC VĂN BẢN

*(Kèm theo Thông tư số 128 /2026/TT-BQP ngày ..04../..9..../2026
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

Mẫu 01	Văn bản đề nghị chấp thuận quy hoạch doanh trại
Mẫu 02	Báo cáo kết quả đánh giá quy hoạch doanh trại
Mẫu 03	Quyết định chấp thuận quy hoạch doanh trại
Mẫu 04	Tổng hợp kết quả rà soát quy hoạch doanh trại

...(1)...

...(2)...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm 202..

V/v quyết định chấp thuận
 Quy hoạch tổng mặt bằng
 doanh trại ...

Kính gửi: ...(3)...

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025;

Căn cứ Thông tư số/2026/TT-BQP ngày/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn chi tiết một số nội dung về quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trong Bộ Quốc phòng;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

...(2)... trình ...(3)... chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại với các nội dung sau:

1. Tên quy hoạch:

2. Địa điểm: (địa danh đơn vị hành chính khu đất lập quy hoạch)

3. Đơn vị quản lý, sử dụng:

4. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch

- Tên đơn vị tư vấn lập quy hoạch tổng mặt bằng kèm mã số chứng chỉ năng lực hoạt động quy hoạch;

- Tên cá nhân chủ nhiệm lập quy hoạch tổng mặt bằng; tên chủ trì các bộ môn tham gia; mã số chứng chỉ hành nghề cá nhân.

5. Vị trí, ranh giới, quy mô khu đất quy hoạch

5.1. Vị trí: (địa chỉ khu đất lập quy hoạch)

5.2. Ranh giới:

- Phía Bắc giáp.....

- Phía Nam giáp.....

- Phía Đông giáp.....

- Phía Tây giáp.....

5.3. Quy mô khu đất nghiên cứu quy hoạch:..... m²

6. Sự cần thiết và mục tiêu quy hoạch

6.1. Sự cần thiết

6.2. Mục tiêu quy hoạch

7. Nội dung quy hoạch tổng mặt bằng

Tóm tắt các nội dung thuyết minh theo quy định khoản 1 Điều 5 Thông tư (tập trung các nội dung: Đánh giá hiện trạng khu vực lập quy hoạch; quy hoạch phân khu chức năng sử dụng đất, chỉ tiêu sử dụng đất; phương án tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan; chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; quy hoạch hạ tầng kỹ thuật; các chỉ tiêu quy hoạch chủ yếu; dự kiến phân kỳ quy hoạch).

** Đối với quy hoạch doanh trại đóng quân trong đô thị có yêu cầu tích hợp các giải pháp để đáp ứng quy định tại Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định về phát triển đô thị thông minh cần tóm tắt nội dung các tiêu chí theo yêu cầu tại khoản 3 Điều 11 của Nghị định trên.*

8. Hồ sơ trình duyệt

- Hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại theo quy định tại Điều 5 Thông tư này;

- Hồ sơ năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia lập quy hoạch.

...(2)... trình ...(3)... chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại ... để thực hiện quản lý theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...(4)....;
- Lưu: ...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên cơ quan, đơn vị chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2): Tên cơ quan, đơn vị ban hành văn bản.
- (3): Người quyết định chấp thuận quy hoạch doanh trại.
- (4): Cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại.

...(1)...

...(2)...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày ... tháng ... năm 202..

V/v quyết định chấp thuận Quy
 hoạch Tổng mặt bằng doanh trại

...

Kính gửi: ...(3)...

...(2)... nhận được Văn bản số ... ngày ... của ...(4)... về việc xin chấp thuận
 Quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại.....;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa
 đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy
 định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi,
 bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ
 Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn
 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025;

Căn cứ Thông tư số/2026/TT-BQP ngày/2026 của Bộ trưởng Bộ
 Quốc phòng quy định và hướng dẫn chi tiết một số nội dung về quy hoạch tổng
 mặt bằng doanh trại trong Bộ Quốc phòng;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, tài liệu liên quan và ý kiến tham gia của các cơ
 quan liên quan, ...(2)... báo cáo ...(3)... như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUY HOẠCH

1. Tên quy hoạch

2. Địa điểm

3. Đơn vị quản lý, sử dụng

4. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch

5. Vị trí, ranh giới, quy mô quy hoạch

5.1. Vị trí:

5.2. Ranh giới:

5.3. Quy mô khu đất nghiên cứu quy hoạch: m²

6. Tính chất, mục tiêu lập quy hoạch

6.1. Tính chất:

6.2. Mục tiêu:

II. HỒ SƠ TRÌNH

1. Danh mục hồ sơ trình

1.1. Văn bản pháp lý:

1.2. Hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng (thuyết minh, bản vẽ):

1.3. Hồ sơ năng lực của tổ chức và cá nhân tham gia lập quy hoạch:

2. Nội dung quy hoạch tổng mặt bằng

(Tóm tắt theo mục 7 của Văn bản đề nghị)

III. Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC CƠ QUAN VÀ GIẢI TRÌNH CỦA ĐƠN VỊ

(Nêu tóm tắt ý kiến tham gia của các cơ quan và tiếp thu giải trình của đơn vị tổ chức lập quy hoạch)

1. Ý kiến của các cơ quan

2. Tiếp thu, giải trình của đơn vị

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Điều kiện năng lực của cá nhân tham gia lập quy hoạch

(Đánh giá về điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn và cá nhân tham gia lập quy hoạch)

2. Thành phần hồ sơ

(Đánh giá về thành phần hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trình chấp thuận đáp ứng theo quy định Điều 5 Thông tư này; kết luận đủ điều kiện thực hiện đánh giá hồ sơ).

3. Nội dung quy hoạch tổng mặt bằng

(Đánh giá hồ sơ quy hoạch đáp ứng quy hoạch chung, quy hoạch khu chức năng; việc tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, quy mô các hạng mục công trình; quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật; chỉ giới, khoảng lùi và hành lang bảo vệ hệ thống HTKT; các chỉ tiêu quy hoạch chủ yếu; khả năng đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ quân sự quốc phòng và các nội dung khác có liên quan; phân kỳ quy hoạch).

** Đối với quy hoạch doanh trại đóng quân trong đô thị có yêu cầu tích hợp các giải pháp để đáp ứng quy định tại Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định về phát triển đô thị thông minh đánh giá thêm các tiêu chí theo yêu cầu tại khoản 3 Điều 11 của Nghị định trên.*

4. Quản lý và thực hiện quy hoạch

(Nêu các khuyến cáo trong quản lý quy hoạch khi triển khai các dự án)

V. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận: *(Kết luận quy hoạch tổng mặt bằng ... đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện quyết định chấp thuận).*

2. Kiến nghị ...(3)...:

- Quyết định chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại....
- Giao ...(4)... có trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

Kính đề nghị ...(3)... xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...(4)...;
- ...;
- Lưu:.....

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên cơ quan, đơn vị chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2): Tên cơ quan, đơn vị ban hành văn bản.
- (3): Người quyết định chấp thuận quy hoạch doanh trại.
- (4): Cơ quan đề nghị chấp thuận quy hoạch doanh trại.

(1)

(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

QUYẾT ĐỊNH**Về việc chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại**

.....

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025;

Căn cứ Thông tư số/2026/TT-BQP ngày/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn chi tiết một số nội dung về quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại trong Bộ Quốc phòng;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Theo đề nghị của (3) tại Văn bản số; của (4) tại Văn bản số

...(2)... chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng doanh trại ... (có bản vẽ kèm theo) với các nội dung chính như sau:

1. Tên quy hoạch
2. Địa điểm
3. Đơn vị quản lý, sử dụng
4. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch
5. Vị trí, ranh giới, quy mô quy hoạch
 - 5.1. Vị trí:
 - 5.2. Ranh giới:
 - 5.3. Quy mô khu đất nghiên cứu quy hoạch:
6. Nội dung quy hoạch
 - 6.1. Quy hoạch tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan
 - 6.2. Quy mô các hạng mục công trình
(Mô tả quy mô công trình theo các khu chức năng)
 - 6.3. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

6.4. Các chỉ tiêu quy hoạch chủ yếu

6.5. Phân kỳ thực hiện quy hoạch (dự kiến):

- Giai đoạn.....

- Giai đoạn.....

(Người đứng đầu ...(3)...), Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị có liên quan quản lý và thực hiện quy hoạch theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- (3);

- (4);

-;

- Lưu: ...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Tên cơ quan, đơn vị chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2): Tên cơ quan, đơn vị ban hành văn bản.

(3): Cơ quan đề nghị chấp thuận quy hoạch doanh trại.

(4): Cơ quan tham mưu về quy hoạch doanh trại.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT QUY HOẠCH DOANH TRẠI NĂM
(Kèm theo Văn bản số..... của)

STT	Tên đơn vị ¹	Địa điểm ²	Kết quả rà soát		Đề xuất				Ghi chú
			Đã phê duyệt ³	Chưa phê duyệt ⁴	Phê duyệt mới ⁵	Phê duyệt điều chỉnh ⁶	Chi phí lập quy hoạch (VN đồng) ⁷	Nguồn vốn thực hiện ⁸	
1									
2									
3									
4									
5									
....									

Ghi chú:

¹ Tên đơn vị rà soát trong năm.

² Tên địa điểm hành chính của đơn vị.

³ Quy hoạch đã phê duyệt ghi “số quyết định, ngày phê duyệt”.

⁴ Quy hoạch chưa phê duyệt ghi “X”.

⁵ Đề nghị phê duyệt mới ghi “X”.

⁶ Đề nghị phê duyệt điều chỉnh tổng thể ghi “Tổng thể”, đề nghị phê duyệt điều chỉnh cục bộ ghi “Cục bộ”.

⁷ Xác định theo hướng dẫn khoản 1 Điều 9 Thông tư này.

⁸ Xác định theo hướng dẫn khoản 2 Điều 9 Thông tư này.